



PHỤ LỤC 4

DANH MỤC CÂY XANH TRỒNG, HẠNG CHẾ TRỒNG VÀ CẨM TRỒNG TRÊN VỈA HÈ, TRONG DẢI PHÂN CÁCH ĐƯỜNG PHỐ, CÔNG VIÊN, VƯỜN HOA VÀ KHUÔN VIÊN CÁC CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG TRONG ĐÔ THỊ

I. Danh mục cây xanh trồng

STT	Loài cây				Khu vực khuyến khích trồng			Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Vĩa hè	Dải phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
1	Ban trắng	<i>Bauhinia variegata</i>	Cây hoa ban là loài cây dễ sinh trưởng và phát triển nhanh. Đặc điểm khi còn bé thân rất mềm nên cần dùng cọc chống tạo cho cây thế thẳng. Một cây hoa ban trưởng thành thường có đường kính gốc lên đến 20-30cm	Cây có khả năng thích nghi rộng, phát triển tốt trong điều kiện bình thường cây sinh trưởng và phát triển nhanh	X	X	X	Phù hợp với cảnh quan đường phố, cảnh quan khuôn viên công cộng
2	Muồng tím (Me tây, Cồng)	<i>Samanea saman</i> (Jacq.) Merr	Muồng Tím là cây thân gỗ thân cây mập, đường kính thân lớn, phân cành nhánh nhiều, cành non có lông tơ nhung. Tán lá cây Muồng Tím rậm rạp, luôn luôn xanh có hình mâm xôi hay hình dù. Lá kép lông chim, phiến lá hình trái xoan thuôn, gần như tròn. Lá Muồng Tím ngủ trước khi mặt trời lặn hoặc khi trời chuyển mưa	Tốc độ sinh trưởng nhanh, thích nghi với mọi điều kiện khí hậu và đa dạng các loại đất	X	X	X	Trồng phổ biến trong đô thị

STT	Loài cây				Khu vực khuyến khích trồng			Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Via hè	Dải phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
3	Muồng hoàng yến (Bò cạp nước)	<i>Cassia fistula</i> L.	Có đường kính thân cây khoảng 40 cm. Vỏ cây màu xám trắng, vỏ thịt màu hồng dày 6–8 mm thường được dùng làm thuốc nhuộm màu đỏ	Tốc độ sinh trưởng nhanh, phù hợp với môi trường đất ẩm ướt, giàu chất dinh dưỡng. rễ cọc ăn sâu vào lòng đất hút chất dinh dưỡng	X	X	X	Cảnh quan khuôn viên, dải phân cách, ven hồ
4	Long não	<i>Cinnamomum camphora</i> (L.) J.S. Presl.	Thuộc loại cây thân gỗ lớn và thường xanh tốt quanh năm. Cây có chiều cao khoảng 20- 30 m, có cây cao tới 40 m, đường kính khoảng 200 cm. Vỏ thân cây dày nứt nẻ, cây thuộc dòng cây ưa ánh sáng, thích hợp với khí hậu ẩm và ẩm	Cây phát triển tốt ở đất sét pha tầng dày, không sống được ở vùng đất mặn, đất trũng, đất khô hạn. Nếu điều kiện thích hợp cây có thể tái sinh từ hạt hay chồi khá mạnh	X		X	Phù hợp với khuôn viên bệnh viện, trạm xử lý nước thải, khu công nghiệp...
5	Bằng lăng tím	<i>Lagerstroemia speciosa</i> (L.) Pers	Là cây gỗ, thẳng, thân khá nhẵn nhụi, phân nhánh cao. Tán cây rộng, dày, lá đan xen vào nhau. Lá có màu xanh, dài từ 8-15 cm, rộng từ 3-7 cm, có hình oval hoặc elip. Hoa màu tím, cánh mỏng nở xòe thành chùm trông rất đẹp; rễ cọc đâm sâu hút chất dinh dưỡng	Tốc độ sinh trưởng nhanh, phù hợp với môi trường ẩm, có ánh nắng	X		X	Trồng phổ biến trong đô thị. Tuyến đường có vỉa hè hẹp ≤ 3m
6	Cây Sô (Thiều biêu,	<i>Dillenia indica</i> L	Sô là thân gỗ cây to, cao 15 – 20 m, tán lá tròn, vỏ thân xù xì, màu đỏ hồng, thường tróc từng	Thích hợp trồng ở bờ kè, ở độ cao đến 1000			X	Phù hợp với bờ kè, cảnh quan

STT	Loài cây				Khu vực khuyến khích trồng			Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Vĩ độ	Dải phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
	<i>cây số bà, ma sản)</i>		mảng. Cành hình trụ, có lông, có sọc lá rất sát nhau. Lá to, mọc so le, hình mác hoặc bầu dục – thuôn, dài 1,5-3 cm, rộng 6 – 10cm, gốc tròn, đầu tù hơi nhọn, mép khía răng đều và sát nhau, mặt dưới có lông và gân phụ nổi rõ; cuống lá dài 3 – 5 cm, có rãnh và lông	m. Cây ưa sáng, phát triển tốt ở miền núi và trung du				khuôn viên, ven suối
7	Cây Nhội	<i>Bischofia javanica Blume</i>	Nhội là cây gỗ lớn cao tới 15-20m; lá kép mọc so le, cuống chung dài, mang 3 lá chét hình trứng, gốc và đầu đều nhọn, lá chét giữa lớn hơn hai lá bên, dài 10-15cm, rộng 5-6cm; mép lá chét khía răng cưa nông. Cụm hoa hình chùy, mọc ở nách lá, dài 6-13cm, cuống chung dài 2-3cm. Hoa đơn tính, màu lục nhạt. Quả thịt hình cầu, màu nâu, đường kính 12-15mm, mọc thành chùm thông xuống. Cây có lá kép gồm 3 lá chét hình trứng hay hình mác rộng, mọc so le	Cây rất dễ trồng, chăm sóc. Là loài cây ưa sáng, tái sinh bằng hạt và chồi mạnh. Cây có tốc độ sinh trưởng nhanh, phù hợp với môi trường đất, thích nghi với môi trường đô thị			X	Phù hợp với bờ kè, cảnh quan khuôn viên

STT	Loài cây				Khu vực khuyến khích trồng			Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	Via hè	Dải phân cách	Công viên, vườn hoa; Khuôn viên công cộng	
8	Bàng Đài Loan (Bàng lá nhỏ)	<i>Terminalia mantaly</i>	Là cây gỗ nhỏ, thân thẳng có chiều cao khoảng 12- 15m, cành nhánh tạo thành những vòng ngang với nhiều tầng tán. Lá đơn thường mọc nhiều ở đầu cành, có màu xanh đậm, nhẵn bóng, không có răng cưa, hình trái xoan ngược với cuống hơi tròn, cuối lá thuôn dài.	Là cây ít hoa, hoa kết thành bông mọc thẳng đứng với chiều dài khoảng 5cm, từng bông hoa nhỏ li ti màu trắng hơi xanh. Quả hình oval, khi còn non có màu xanh, khi chín có màu vàng cam. Cây rụng lá vào mùa đông, thích hợp ở nhiệt độ 16-32 độ C, ở nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp cây sẽ ngừng phát triển và ngủ đông chờ điều kiện thích hợp để phát triển. Cây ưa sáng, thích hợp với nhiều loại đất khác nhau, phù hợp với môi trường giàu chất dinh dưỡng và thoát nước.	X	X	X	Trồng phổ biến trong đô thị. Tuyến đường có vỉa hè hẹp ≤3m

II. Danh mục cây xanh hạn chế trồng

STT	Loài cây				Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	
1	Bàng ta	<i>Terminalia catappa</i> L	Cây bàng ta là cây thân gỗ lớn, đường kính thân 40 – 80cm, có thể cao tới 3 – 5m, tán lá có đường kính 10 – 15m mọc thẳng, đối xứng và các cành nằm ngang tạo thành hình dáng giống như cái bát trải rộng. Lá to, dài từ 15 – 25cm, rộng 10 – 14cm, hình trứng, xanh thẫm và bóng. Bàng rụng lá vào tháng 3 – 5, trước khi rụng thì các lá chuyển sang màu đỏ hay nâu vàng	Tốc độ sinh trưởng nhanh. Bàng ta là cây ưa sáng tái sinh hạt và chồi tốt	- Cây có quả thu hút côn trùng, hay bị sâu lông gây ngứa - Trồng trong khu dân cư
2	Bách tán (Tùng bách tán, Tùng cối)	<i>Araucaria encelsa</i> R.Br	Thân gỗ, cao, thẳng; thân cây có nhiều nhánh mọc ngang, tán các lá rủ xuống bao quanh cây tạo thành tán lá có hình dạng như một chiếc quạt lớn. Lá hình vẩy xếp tròn quanh thân cành theo hình xoắn ốc. Hoa hình nón, màu trắng vàng, gỗ nhiều vẩy hạt; quả hình cầu có nhiều mắt	Cây sinh trưởng nhanh khi còn nhỏ rồi chậm dần. Phù hợp với nhiều loại môi trường, khô cạn hay ẩm ướt	- Cây lá kim, tán thưa - Trồng trong khuôn viên, công viên, vườn hoa, quảng trường
3	Hoàng nam (Huyền diệp)	<i>Polyalthia longifolia</i> Sonn.	Có thân gỗ, thẳng và cao, thân gỗ có màu trắng, vỏ có màu đen trơn láng. Tán lá hẹp, có hình tháp. Lá khi còn non thì có màu vàng hơi ngà đỏ nhưng khi lá chuyển già thì chúng sẽ có màu xanh đậm, thuôn dài, mềm mại. Lá dày che kín toàn bộ thân và cành. Rễ cọc, ăn sâu vào đất	Tốc độ sinh trưởng nhanh khi còn nhỏ, lớn lên cây sẽ phát triển chậm dần. Phù hợp với môi trường khí hậu nhiệt đới	- Cành lá mọc chếch xuống đất, độ che tán ít. - Trồng làm điểm nhấn cảnh quan trong khuôn viên, công viên, vườn hoa, quảng trường.
4	Phượng vĩ	<i>Delonix regia</i> (Boj.) Raf.	Cây gỗ lớn, cao 10 - 20m, vỏ thân màu xám trắng, nhẵn, phân cành nhánh nhiều, lớn, dài mọc nghiêng, nên tán mở rộng và dày. Lá kép lông chim 2 lần với 20 đôi lá	Tốc độ sinh trưởng trung bình. Cây ưa sáng, phù hợp với đất giàu dinh dưỡng, ẩm nhưng phải thoát nước tốt,	- Cây bị rễ nổi làm hư hỏng vỉa hè, hay bị mục rỗng gốc, nguy cơ mất an toàn

STT	Loài cây				Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	
			phụ, rụng thưa vào mùa khô. Cụm hoa lớn, dài 20 - 50cm, mang hoa xếp thưa, xoè rộng. Hoa lớn, màu đỏ tươi với cánh tràng có cuống dài, phiến rộng	thân tròn dễ gãy nên cần được bảo vệ trước gió lớn. Hệ rễ lớn có thể gây tổn hại tới đường và các công trình công cộng	- Trồng trong khuôn viên (trường học, công trình văn hóa), vườn hoa, công viên
5	Muồng hoa đào	<i>Cassia javanica</i> L.	Thân thuộc cây thân gỗ nhỏ, vỏ thân màu xám không nứt, thịt vỏ màu hồng, cành non có lông. Tán dù. Lá có màu xanh, có lông đỉnh là hơi tù. Hoa : mọc thành chùm dài 15cm, cánh hoa xoè đều 5 cánh có màu trắng hồng và nhẹ nhàng, nhị hoa màu vàng	Cây muồng hoa đào thuộc loài cây ưa sáng. Tốc độ sinh trưởng nhanh, phù hợp với môi trường ánh sáng nhiều, đất ẩm, hút nước tốt.	- Cành nhánh nhiều, hay bị rệp gây hại - Cây có hoa đẹp, phù hợp trồng tại các khu vực cảnh quan ven suối, kênh mương.
6	Đào đậu (Anh đào giả, Đỗ Mai)	<i>Gliricidia sepium</i> (Jacq.) Steud.	Đào đậu là cây thân gỗ, cao từ 4-8 m. Thân có nhiều cành dài mọc thẳng. Vỏ thân xù xì có màu nâu hoặc nâu đen. Tán là mở rộng và xum xuê, lá kép lông chim với khoảng 15-17 lá nhỏ mọc đối dạng thuôn, màu xanh pha trắng; hoa màu hồng hoặc trắng, thơm nhẹ, cụm hoa lớn ở đầu cành gồm nhiều hoa	Là loài cây ưa sáng, có tốc độ sinh trưởng nhanh. Cây phát triển mạnh trong điều kiện thích hợp, đất giàu mùn, thoát nước tốt và có độ ẩm cao.	
7	Hồng diệp (Lôi khoai, Lim lá thắm)	<i>Gymnocladus chinensis</i> Baill			- Cây mới thử nghiệm nhân giống bằng nuôi cấy mô. - Trồng thử nghiệm trong các khuôn viên, công viên, vườn hoa.

STT	Loài cây				Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	
8	Sưa (Trắc thối, Huê mộc vàng)	<i>Dalbergia tonkinensis</i> Prain.	Thuộc loại thân gỗ lớn, thân cây dạng hợp, dáng phân tán, vỏ cây màu nâu xám, nứt dọc. Cành non có lông mịn, thưa. Lá mọc cách, thuộc dạng lá kép lông chim, lá hình trái xoan thuôn đầu nhọn ở mũi và đuôi tròn, mặt dưới có màu tái trắng. Rễ chắc, khỏe bám chắc vào đất	Cây Sưa thuộc cây ưa sáng, thích hợp ở những nơi có độ ẩm cao. Tốc độ sinh trưởng nhanh	- Cây quý hiếm, có nguy cơ bị phá hoại, mất cấp, độ che bóng ít. - Trồng trên đường phố có vỉa hè $\leq 3m$
9	Sấu	<i>Dracontomelum duperreanum</i> Pierre	Thân là cây thân gỗ lớn, vỏ sần sùi màu xám đen bong mảng lớn. Tán lá màu xanh, rộng, rậm rạp, các lá đan xen vào nhau; lá có màu xanh đậm kép lông chim một lần lẻ, lá chét mọc cách, mặt trên xanh và bóng, có vị chua thanh. Hoa màu xanh vàng có 5 đài 10 nhị. Quả thường ra vào tháng 4-6 quả hình tròn có màu xanh khi chín có màu vàng. Rễ cọc, phân nhiều nhánh nhỏ ôm chặt vào đất	Cây sinh trưởng chậm, kén đất. Phù hợp với môi trường nhiều ánh nắng, khô hạn	- Tốc độ sinh trưởng chậm, cây kén đất - Trồng giảm tại những đường phố đã trồng đồng bộ
10	Ngọc lan trắng	<i>Michelia alba</i>	Đây là cây thân gỗ, cao to, cao từ 10-15 m. Thân cây màu xám, nhánh non có lông ngắn bao phủ. Lá Ngọc lan to, phiến lá hình bầu dục thon dài, mặt trên nhẵn, mặt dưới có lớp lông tơ mịn. Khi non lá cây có màu xanh, khi già chuyển sang màu xanh đậm. Hoa đơn mọc ở nách lá; bao hoa gồm nhiều bộ phận không phân hoá thành đài và tràng, dài, hơi nhọn, xếp theo một đường xoắn ốc	Là cây ưa sáng hoặc chịu bóng một phần, có tốc độ sinh trưởng trung bình. Nhân giống từ hạt hoặc giâm cành	- Rễ ăn nông, nguy cơ ngã đổ cao - Chỉ trồng trong công viên, vườn dạo
11	Xà cừ	<i>Khaya senegalensis</i> a.Juss	Cây Xà cừ thân gỗ lớn cao, đường kính thân 0.8-2m, vỏ có màu nâu. Tán xòe		- Rễ ăn nông, nguy cơ ngã đổ cao

STT	Loài cây				Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	
			rộng 10-15m, tán tỏa ra càng rộng khi trồng càng lâu. Lá màu xanh, nhỏ, thon hình bầu dục, khi già lá có màu vàng. Rễ cọc cắm sâu để hút chất dinh dưỡng		- Chỉ trồng trong công viên, vườn dạo
12	Đa gáo	<i>Ficus callosa</i> Willd	Đa gáo thân hình trụ thẳng, có bạnh vè lớn, cao đến 40m, đường kính 80 - 200cm. Vỏ màu xám nâu, nứt dọc rất nhẹ, thịt vỏ vàng. Cành hơi thô, có lông ngắn lúc non. Lá non rất lớn, dài 50 - 60cm, chia thùy. Khi trưởng thành hình bầu dục, nguyên, gốc tròn hay hình tim, đỉnh tròn, dài 15 - 25cm, rộng 8 - 14cm	Cây ưa sáng, sinh trưởng nhanh. Cây ưa nhiều kiểu định hình và các loại đất khác nhau từ núi đất cho đến núi đá	- Cây có rễ phụ, có nguy cơ ảnh hưởng đến công trình hạ tầng - Phù hợp trồng tại các khu vực công viên, đình chùa, khu di tích lịch sử...
13	Sa la (Tha la. Vô ưu, Đầu lân, Hàm rồng)	<i>Couropita guianensis</i> Aubl.	Cây Sa la có thân cây thân gỗ chắc chắn, tán cây rất rộng, lá dày, màu xanh dài từ 10-25cm cây rụng lá vào mùa thu. Hoa có màu đỏ, rất thơm, có chùm hoa dài tới 2m nở trông rất đẹp mắt. Rễ cọc cắm sâu vào lòng đất	Cây tăng trưởng chậm, phù hợp với môi trường ẩm ướt, nhiều chất dinh dưỡng	- Quả chín có mùi hôi. - Phù hợp trồng trong khuôn viên chùa, công trình văn hóa.
14	Đa, Đề, Đa, Sộp, Sung, Sanh, Si	<i>Ficus spp.</i>			- Rễ phụ làm hư hại công trình; dạng quả sung ảnh hưởng vệ sinh đường phố - Phù hợp trồng trong khuôn viên chùa, công viên, công trình di tích văn hóa lịch sử

STT	Loài cây				Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	
15	Muồng trắng (Bồ kết tây)	<i>Zenia insignis</i> Chun			- Cây thường bị mục thân, quả từng chùm có màu sắc thiếu thẩm mỹ. - Chỉ trồng trong các công viên, vườn hoa do hoa có mùi thơm.
19	Sữa (Mò cua)	<i>Alstonia scholaris</i> L. R. Br.	Cây gỗ nhỏ và là một loài thực vật nhiệt đới thường xanh. Cây Hoa Sữa có chiều cao từ 10-20m, đường kính thân từ 0.5 – 1 m, đôi khi cây cũng có thể đạt chiều cao 40m nếu được sống trong điều kiện khí hậu và đất đai tốt. Vỏ của Cây Hoa Sữa nứt nẻ, màu xám và có nhựa dính màu trắng sữa. Cây Hoa Sữa có cành nhánh nhiều, đan xen khúc khuỷu	Cây ưa sáng sinh trưởng nhanh, chịu được mọi hoàn cảnh sống, nên cây được trồng ở nhiều nơi trên thế giới. Hoa Sữa thích hợp nhất khi được trồng tại một số khu vực có khí hậu nhiệt đới và cận nhiệt đới	- Hoa có mùi nồng gây ảnh hưởng đến môi trường. - Trồng tại các tuyến đường ven đô, những khu vực ít dân cư sinh sống.
20	Lộc vùng (Chiếc, Mung)	<i>Barringtonia acutangula</i> (L.) Gaertn.	Cây Lộc vùng là loài cây thân gỗ trung bình lớn, cây có chiều cao dao động từ 10 – 20 mét, cây Lộc vùng có lá hình bầu dục có răng cưa ở bên mép lá, lá có màu xanh mượt và bóng, là lá đơn mọc cách, khi còn non lá cây có màu xanh non hay có pha chút tím, mềm mại và bóng mượt nên tạo những cành lộc non khá bắt mắt và nổi trội	Là loại cây ưa ánh sáng, cây có sức sinh trưởng và nảy chồi cao, cây có khả năng chịu được môi trường khô hoặc nhiều nước. Cây Lộc vùng có thể phát triển từ một nhánh rễ nhỏ	- Cây bị sâu đục thân gây chết khô. - Chỉ trồng khu vực ven, trong khuôn viên.
21	Cây ăn quả các loại				- Quả rụng ảnh hưởng vệ sinh môi trường. - Trồng trong khu dân cư, khuôn viên.

STT	Loài cây				Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	
22	Osaka đỏ (Vông mào gà)	<i>Erythrina crista-galli</i> L.	Là cây thân gỗ vừa, có chiều cao trung bình từ 10 – 18 mét, có các gai nhỏ ở thân cành, lá có màu xanh bóng, nhẵn, một nhánh lá có 3 lá hình bầu dục và rụng lá theo mùa, đặc biệt vào mùa mưa gió. Vỏ của cây khi nhỏ có màu xanh, lúc cây phát triển lớn vỏ chuyển sang màu xám trắng, khá nhẵn, vỏ cây rất dày. Cây có hoa màu đỏ rực, hoa mọc theo chùm	Là cây có sự thích nghi và phát triển nhanh, cây có thể phát triển ở những vùng đất đầm lầy hay có độ chua nhẹ, có thể trồng tại những vùng duyên hải, chịu được đất mặn hoặc khô cằn, cây dễ sống	- Cây bị rễ nổi làm hư hỏng vỉa hè, hay bị mục rỗng gốc, nguy cơ mất an toàn. - Trồng trong khuôn viên (trường học, công trình văn hóa), vườn hoa, công viên
23	Cau vua	<i>Roystonea regia</i> O.F. Cook	Thân trụ đơn độc không phân nhánh, phình lớn ở phần trên gần ngọn, có đốt, nhẵn Lá tập trung ở ngọn là chủ yếu dài 3 – 4m, có bẹ lớn màu xanh quanh năm, lá chia thùy kép lông chim. Rễ chùm bám chắc vào đất. Hoa mọc ra ở gốc, buông rủ xuống và phân nhiều nhánh, hoa đơn tính có màu trắng.	Thuộc cây ưa sáng, nhu cầu nước cao nên chú ý tưới nước đều đặn hàng ngày trong mùa khô. Tốc độ sinh trưởng chậm, phù hợp với môi trường nhiều ánh sáng.	Bẹ lá to, cứng, gây nguy hiểm cho người, công trình và phương tiện.
24	Muối	<i>Mangifera foetida</i> Lour			Chỉ trồng cảnh quan khuôn viên

III. Danh mục cây xanh cảnh trồng

STT	Loài cây				Ghi chú
	Tên Việt Nam	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	
1	Bạch đàn chanh	<i>Eucalyptus maculata</i> var <i>citriodora</i>	Cây gỗ lớn có thể cao 20 – 30 m, đường kính 1m, có hình trụ thẳng. Cây lớn có nhiều nhánh nhỏ. Nhưng cây dẻo và có sức chịu đựng gió bão. Vỏ màu xám, dày, nứt dọc sâu.	Tốc độ sinh trưởng nhanh, phù hợp với khí hậu khô hạn, đất đai khô cằn, nghèo nàn. Tinh dầu Bạch Đàn được sử dụng rất nhiều trong các gia đình để chăm sóc sức khỏe.	Cây lấy gỗ theo thời vụ từ 5 - 7 năm, cây có độ cao lớn, tán thuôn, không có giá trị bóng mát.
2	Bạch đàn đỏ	<i>Eucalyptus globulus</i> smith	Là cây có thân gỗ trung bình – lớn, có chiều cao đạt từ 5 – 30m trong vòng 5 đến 10 năm. Được nhận diện nhờ phần vỏ cây có một số vân đỏ chạy dọc thân cây	Cây bạch đàn đỏ là loại cây dễ trồng, phát triển nhanh trong thời gian ngắn. Có thể sống tốt trên những nơi đất nghèo dinh dưỡng, cần cỗi	
3	Bạch đàn lá liễu	<i>Eucalyptus exerta</i> f.v muell			
4	Bạch đàn trắng	<i>Eucalyptus resinifera</i> smith	Là cây thường xanh cao 20 – 30m. tán lá rộng. Thân thẳng, vỏ thân màu xám nâu, thường bong thành từng mảng không đều; lá mọc so le, hình mác thuôn, dáng cong	Cây có thể sống được ở trên nhiều loại đất khác nhau, đặc biệt chịu được trên đất phèn.	
5	Gáo	<i>Sarcocephalus cordatus</i> miq	Cây gáo là cây gỗ to cao từ 07 - 16 m, cành non màu nâu đậm, nhẵn, sau màu xám trắng. Phiến lá hình trái xoan, dài 8 –	Gáo có thể sinh trưởng và phát triển tốt ở độ cao 0 – 500 m. Nó có cành nhánh mọc chéo ngang, tán lá tỏa rộng, khả năng che bóng tốt	Cành nhánh giòn dễ gãy, quả rụng ảnh hưởng vệ sinh đường phố.

STT	Loài cây				Ghi chú
	Tên Việt Nam	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	
			25cm. Tụ ở đỉnh, tròn và hình tim ở gốc phiến lá		
6	Keo các loại	<i>Acacia auriculiformis A. Cunn. ex Benth.</i>			Cành nhánh giòn, dễ gãy.
7	Mỡ	<i>Manglietia glauca bl.</i>	Mỡ là cây gỗ lớn thường xanh cao tới 25-30m, đường kính ngang ngực 30 cm và có thể tới 50-60 cm. Thân tròn rất thẳng, vỏ màu xám bạc, thịt màu trắng có mùi thơm. Thân cây đơn trục, một ngọn chính	Mỡ tái sinh tự nhiên ít; có khả năng tái sinh trời khoẻ. Mỡ là cây ưa sáng.	Cây lấy gỗ theo thời vụ, thân cao, không có giá trị bóng mát.
8	Sến	<i>Bassia pasquieri h.lec</i>	Sến mặt là cây gỗ lớn, có thể cao từ 30 – 35m, Cây sến có phiến lá hình trứng ngược hay hình bầu dục dài, dài 6 – 16cm, rộng 2 – 6cm, đầu tù và có mũi nhọn rộng	Cây sến sinh trưởng chậm ưa đất tốt và ẩm, gỗ sến là loại gỗ có giá trị kinh tế cao, thuộc hạng gỗ quý hiếm	Cây thân gỗ lớn.
9	Tếch	<i>Tectona grandis linn</i>	Tếch là cây gỗ lớn, sống lâu năm, thân thẳng, cao 20-25m, đường kính trung bình 40-50cm ở tuổi 40-50 năm, cây trưởng thành có thể tới 1m. Vỏ màu xám trắng, gốc có bạnh vè ở chiều cao gần sát đất	Là cây ưa sáng, có khả năng chịu được rét và nhiệt độ cao, có mùa khô và mùa mưa rõ rệt. Mọc tốt ở đất có tầng dày, có thành phần cơ giới nhẹ, đất ít chua đến trung tính hoặc hơi kiềm, đủ ẩm nhưng thoát nước	Cây thân gỗ lớn, lá rụng nhiều.
10	Thị	<i>Diospyros bobra h.lec</i>	Cây thị là loài cây thân gỗ. Độ cao trung bình khi cây trưởng	Là cây có tuổi thọ cao. Cây rất kén đất trồng và đòi hỏi	Cây gỗ lớn, mùa quả bản đường phố

STT	Loài cây				Ghi chú
	Tên Việt Nam	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	
			thành đạt từ 5-6m. Cây thị là loài cây sống lâu năm và có độ cao lên tới trên 20m. Cây xanh quanh năm.	công chăm sóc cầu kỳ. Trồng ở nơi có ánh sáng vừa đủ. Đất trồng là đất ẩm nhưng phải thoát nước tốt.	
11	Trôm	<i>Sterculia foetida L.</i>	Cây Trôm là cây thân gỗ cao 15-20m, đường kính tới 50-60cm, thân hình trụ, gốc có mùi, vỏ màu nâu đậm, phân cành cao, mập, gãy khúc, tán rộng, dày. Lá kép chân vịt có 5-9 lá, cuống ngắn dày 1cm, lá dài 30cm	Chịu được khí hậu khắc nghiệt, nắng nóng, lượng mưa thấp, nhiệt độ đất và không khí cao có khi đến 40-45 ⁰ C, đất trồng đòi hỏi trọc nghèo xấu	Quả to, hoa có mùi
12	Vông đông (Bã đậu)	<i>Hura crepitans L.</i>	Cây vông là cây thân gỗ lớn cao từ 15-30m thân có gai chiều rộng tán đường kính 15-20m Trồng lấy bóng râm. Cây có lá đẹp, tán rộng, hạn chế dùng vì thân có gai và dễ gãy cành	Cây ưa sáng, ưa đất ẩm, có thể thích nghi tốt với điều kiện đầy đủ nắng hay bóng râm một phần	Mủ và hạt độc
13	Bồ kết	<i>Gleditschia fera (Lour.) Merr.</i>	Bồ kết là cây gỗ to, cao 5 - 7 m. Thân thẳng có vỏ nhẵn và gai to, cứng, phân nhánh, dài 10 - 25 cm. Cành mảnh, hình trụ, khúc khuỷu, lúc đầu có lông sau nhẵn và có màu xám nhạt. Lá kép, mọc so le	Bồ kết là loại cây gỗ lớn mọc nhanh, cây ưa sáng, thường mọc ở rừng thứ sinh, đôi khi thấy cả ở ven rừng núi đá vôi. Cây ra hoa quả nhiều hàng năm	Thân có nhiều gai rất to
14	Cao su	<i>Hevea brasiliensis (A.Juss.) Muell. Arg.</i>	Cây cao su thân, tán, lá: Thân gỗ to, có thể cao tới 30m. Vỏ	Tốc độ sinh trưởng nhanh Phù hợp với vùng nhiệt đới	Cành nhánh giòn, dễ gãy.

STT	Loài cây				Ghi chú
	Tên Việt Nam	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	
			cây có các mạch nhựa mủ màu trắng hay vàng, chủ yếu là bên ngoài libe. Lá kép có 3 lá chét. Hoa nhỏ màu vàng, đơn tính.	âm, cần mưa nhiều nhưng không chịu được sự úng nước và gió, chịu được nắng hạn.	
15	Cô ca cảnh	<i>Erythroxylum novagrana - tense</i>			Lá có chất Cocain gây nghiện.
16	Gòn	<i>Ceiba pentandra (l.) Gaertn.</i>	Cây Gòn cao tới 60–70 m; thân cây to lớn (đường kính tới 3 m) với các rễ phụ gia cố thêm. Thân cây và các cành lớn có nhiều gai lớn và cứng. Lá phức chứa 5-9 lá chét, mỗi lá chét dài tới 20 cm.	Cây Gòn thuộc loài cây ưa sáng, sinh trưởng nhanh mọc tốt trên đất xấu, ẩm thoát nước. Dễ dàng sau 3 - 4 năm có thể cho quả. Khả năng đâm trồi mạnh.	Cành nhánh giòn, dễ gãy, quả chín phát tán ảnh hưởng vệ sinh đường phố.
17	Trúc đào	<i>Nerium oleander L.</i>	Cây trúc đào mọc thành bụi, cao 5 - 6 m. Cành mảnh, có 3 cạnh, màu xám tro. Lá mọc vòng 3, hình mác hẹp, dài 7 - 10 cm, rộng 1 - 3 cm.	Trúc đào không kén đất và không cần chăm sóc. Vào mùa xuân hoặc mùa thu Cây ưa sáng, có thể chịu được khô hạn.	Thân và lá có chất độc.
18	Trám đen	<i>Canarium nigrum engler</i>	Trám đen cây gỗ lớn, cao 25-30m, đường kính tới 90cm. Thân thẳng, phân cành cao, vỏ màu nâu nhạt khi để ra có mủ màu đen. Toàn thân có mùi thơm hắc. Gỗ nhẹ, mềm	Cây ưa sáng mọc nhanh, ưa đất sét pha, tầng đất dày, độ ẩm trung bình, mọc nhiều ở những nơi độ dốc thấp	Cây có quả khuyến khích leo trèo, gây mất vệ sinh đường phố.
19	Mã tiền	<i>Strychnos nux-vomica</i>	Mã tiền là cây gỗ, thường cao 5-10m hoặc hơn, phân cành nhiều. Lá hình trứng, mọc đối,	Cây ưa sáng, sống ở hầu khắp các sinh cảnh từ vùng duyên hải đến vùng núi cao	Hạt có chất Strychinine gây độc

STT	Loài cây				Ghi chú
	Tên Việt Nam	Tên khoa học	Đặc điểm hình thái	Đặc tính sinh học	
			dài 6-12cm, rộng 4-8,5cm, mặt trên bóng, nhìn rõ 3 gân	hay nơi đồng bằng, đất ẩm và chịu nhiều loại địa hình, các loại đất khác nhau	
20	Gạo	<i>Bombax ceiba</i>	Cây Gạo hoa đỏ là một cây rụng lá cao lớn, hùng vĩ với tán lá xòe; nó có thể cao tới 25m hoặc hơn. Thân và chi có nhiều gai hình nón đặc biệt là khi còn non	Phát triển tốt nhất ở vị trí đầy nắng. Thích đất sâu, giàu, thoát nước tốt, nhưng chịu được nhiều điều kiện. Cây có khả năng chịu hạn và cũng có thể chịu được ngập úng	Thân có gai, cành nhánh giòn dễ gãy; rụng lá hoàn toàn vào mùa đông, hoa rụng gây mất vệ sinh, nguy hiểm cho người tham gia giao thông
21	Sò đo cam (Hồng kỳ, Chuông đỏ)	<i>Spathodea P.Beauv. campanulata</i>	Cây Sò đo cam, thân thuộc cây thân gỗ lớn, phân cành nhánh, thân thẳng và nhẵn vỏ có màu nâu xám. Tán tập trung ở đỉnh. Lá thuộc lá kép lông chim, mỗi lá có 9 – 10 lá chét, lá có hình bầu dục	Cây thuộc loại cây ưa sáng, hệ rễ yếu nên dễ bị quật đổ khi gặp mưa bão, tốc độ sinh trưởng nhanh, phù hợp với: Môi trường ẩm, ưa sáng	Loại cây ngoại lai có nguy cơ xâm hại đã xuất hiện trên lãnh thổ Việt Nam theo quy định tại Thông tư liên tịch số 27/2013/TTLT-BTNMT BNNPTNT ngày 26 tháng 9 năm 2013
22	Me	<i>Tamarindus indica L.</i>			Quả rụng ảnh hưởng vệ sinh đường phố
23	Dâu da xoan	<i>Spondias lakonensis</i>			Cây có quả khuyến khích trẻ em leo trèo, quả rụng ảnh hưởng vệ sinh đường phố
24	Trứng cá	<i>Muntingia calabura</i>			Quả rụng ảnh hưởng vệ sinh môi trường